

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 2512 /KH-STP

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035

Thực hiện Kế hoạch số 566/KH-UBND ngày 15/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Hướng dẫn số 20/BTP-PB&TG ngày 06/01/2026 của Bộ Tư pháp về việc thực hiện nội dung thành phần về phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 -2035, giai đoạn I: từ năm 2025-2030; Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CHỈ TIÊU

1. Mục đích

- Triển khai đầy đủ, nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ được phân công cho Sở Tư pháp tại Kế hoạch số 566/KH-UBND ngày 15/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với mục tiêu chung của Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030.

- Phát huy vai trò của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý trong xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật; nâng cao nhận thức, khả năng tiếp cận, sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, nhất là phụ nữ, đối tượng yếu thế, người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; góp phần bảo vệ, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh

- Làm cơ sở đề các phòng, Trung tâm thuộc Sở chủ động xây dựng kế hoạch công tác hằng năm, đề xuất bố trí nguồn lực, kinh phí thực hiện bảo đảm đồng bộ, thống nhất, đúng tiến độ.

2. Yêu cầu

- Bám sát Kế hoạch số 566/KH-UBND ngày 15/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Hướng dẫn số 20/BTP-PB&TG ngày 06/01/2026 của Bộ Tư pháp để xác định nội dung công việc, tiến độ, trách nhiệm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Sở Tư pháp.

- Xác định cụ thể nội dung, tiến độ, sản phẩm và trách nhiệm của từng phòng, Trung tâm thuộc Sở theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm”; bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động với các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, kế hoạch, đề án khác đang triển khai.

- Gắn việc thực hiện Kế hoạch với chức năng, nhiệm vụ trợ giúp pháp lý, phổ biến, giáo dục pháp luật của Sở; bảo đảm phối hợp thường xuyên, hiệu quả với Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Kinh phí thực hiện được lập dự toán, quản lý, sử dụng đúng mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật được giao cho Sở Tư pháp về nâng cao nhận thức pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời.

- 100% nhiệm vụ trợ giúp pháp lý được giao cho Sở Tư pháp thuộc phạm vi Chương trình được triển khai thực hiện đầy đủ, bảo đảm chất lượng; chú trọng cung cấp thông tin, kiến thức và kỹ năng cần thiết để các nhóm đối tượng thụ hưởng chủ động tiếp cận, sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, ưu tiên thành viên hộ gia đình, nạn nhân bạo lực gia đình, phụ nữ và đối tượng yếu thế.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

Các phòng, Trung tâm thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Kế hoạch số 566/KH-UBND ngày 15/8/2026; Hướng dẫn số 20/BTP-PB&TG ngày 06/01/2026 của Bộ Tư pháp và Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động của Sở.

- Chủ động xây dựng kế hoạch công tác hằng năm hoặc lồng ghép vào chương trình công tác của phòng, Trung tâm để triển khai các nhiệm vụ được phân công; đề xuất nhu cầu kinh phí gửi bộ phận tài chính của Sở tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tham mưu phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong quá trình triển khai thực hiện, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, đề án khác đang thực hiện trên địa bàn.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định tại Mục IV.4 của Kế hoạch này.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Nội dung 1: Phát triển con người Hà Tĩnh có nhân cách, lối sống tốt đẹp

a) Nâng cao nhận thức pháp luật cho con người Hà Tĩnh, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- *Đơn vị phối hợp:* các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm, giai đoạn 2025 - 2030.
- *Sản phẩm:* Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tài liệu, sản phẩm tuyên truyền và kết quả thực hiện theo nhiệm vụ được giao.

b) Nâng cao năng lực thực hiện, tiếp cận, sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý cho thành viên hộ gia đình, nạn nhân bạo lực gia đình, chú ý đến phụ nữ, đối tượng yếu thế.

- *Đơn vị chủ trì:* Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.
- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm, giai đoạn 2025 - 2030.
- *Sản phẩm:* Hoạt động truyền thông, tập huấn, hội nghị, tọa đàm, tài liệu, sản phẩm truyền thông về trợ giúp pháp lý.

2.2. Nội dung 2: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả

a) Tập huấn, truyền thông kiến thức trợ giúp pháp lý cho đội ngũ cán bộ cấp thôn (trưởng thôn, già làng, trưởng bản...), tổ chức chi hội đoàn thể, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan, nhất là tại các khu vực miền núi.

- *Đơn vị chủ trì:* Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.
- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm, giai đoạn 2025 - 2030.
- *Sản phẩm:* Hội nghị, tập huấn, truyền thông về trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực văn hóa, hôn nhân và gia đình được tổ chức.

b) Nâng cao năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thông tin, truyền thông chính sách pháp luật trợ giúp pháp lý; xây dựng, phát hành phóng sự, chương trình, bài viết về hoạt động trợ giúp pháp lý cho người dân.

- *Đơn vị chủ trì:* Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.
- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm, giai đoạn 2025 - 2030.

- *Sản phẩm*: Tập huấn, phóng sự, chương trình, bài viết và các sản phẩm truyền thông.

2.3. Nội dung 4: Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc

a) Nâng cao hiểu biết của người dân trong việc sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp trong việc phát triển, bảo tồn, bảo quản, sưu tập các di sản văn hóa.

- *Đơn vị chủ trì*: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.

- *Đơn vị phối hợp*: Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm, giai đoạn 2025 - 2030.

- *Sản phẩm*: Hoạt động truyền thông, tập huấn được tổ chức.

b) Tăng cường năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người có di sản văn hóa bị ngăn cản, chiếm đoạt, xâm phạm quyền sử dụng, quyền khai thác, quyền sở hữu; trao đổi kinh nghiệm, nâng cao kiến thức, kỹ năng trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực này cho đội ngũ người thực hiện và người hỗ trợ hoạt động trợ giúp pháp lý."

- *Đơn vị chủ trì*: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.

- *Đơn vị phối hợp*: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm, giai đoạn 2025 - 2030.

- *Sản phẩm*: Tập huấn kỹ năng thực hiện, phối hợp, trao đổi thông tin TGPL.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình, ngân sách địa phương đối ứng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

- Việc lập, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, Nghị định số 358/2025/NĐ-CP, Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg, Thông tư số 75/2026/TT-BTC và các quy định tài chính có liên qua; hằng năm, đơn vị chủ trì từng nhiệm vụ rà soát, đề xuất điều chỉnh dự toán (nếu cần thiết) gửi bộ phận tài chính của Sở tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, Trung tâm thuộc Sở: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Kế hoạch; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan; bảo đảm tiến độ, chất lượng và sản phẩm của nhiệm vụ.

2. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước: Là đầu mối tham mưu lãnh đạo Sở theo dõi, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ liên quan đến trợ giúp pháp lý; tổng hợp kết quả thực hiện của các phòng, đơn vị để tham mưu báo cáo theo quy định.

3. Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật: Chủ trì tham mưu thực hiện nhiệm vụ nâng cao nhận thức về pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật; phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện.

4. Chế độ báo cáo: Các phòng, Trung tâm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước trước ngày 25/5 và 25/11 hằng năm để tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Sở ký, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Kế hoạch số 566/KH-UBND hoặc khi có yêu cầu.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các phòng, Trung tâm kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ;
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Các phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TGPL.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Văn Hồng

